

Quỹ Đầu Tư Cân Bằng Gắn Kết VinaCapital
 (VINACAPITAL-VIBF)

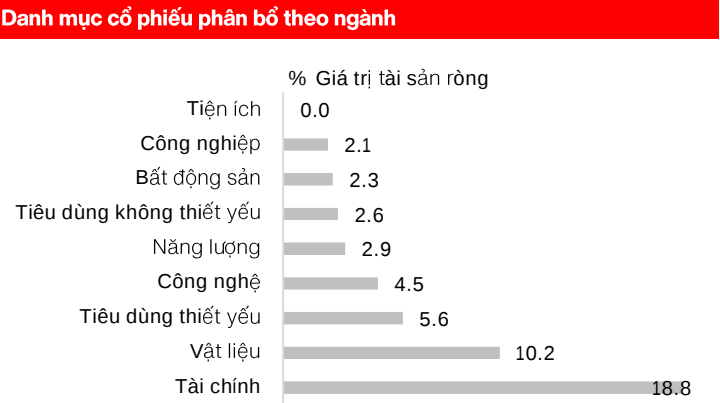
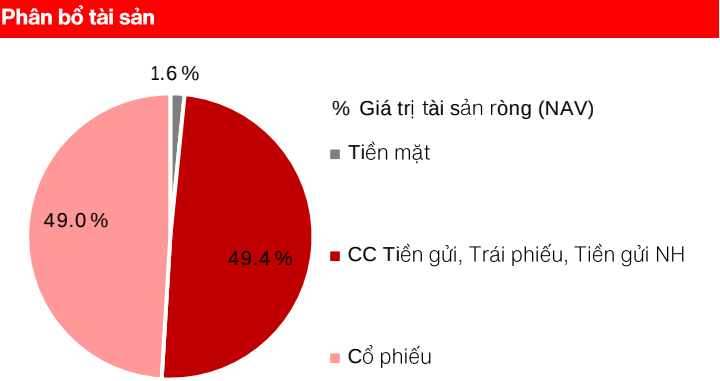


Tại ngày 31/08/2026

Quỹ hướng tới mục tiêu tối ưu hóa lợi nhuận thông qua chiến lược kết hợp sự ổn định từ các công cụ thu nhập cố định với tiềm năng tăng trưởng từ danh mục cổ phiếu. Cơ cấu tài sản của Quỹ được phân bổ linh hoạt giữa cổ phiếu và trái phiếu tùy theo điều kiện thị trường và cơ hội đầu tư tại từng thời điểm. Với danh mục cổ phiếu, quỹ áp dụng chiến lược đầu tư chủ động, lựa chọn các doanh nghiệp có tiềm năng tăng trưởng bền vững với một định giá hấp dẫn so với triển vọng dài hạn. Bên cạnh đó, Quỹ sàng lọc các trái phiếu doanh nghiệp, chứng chỉ tiền gửi và các công cụ có thu nhập cố định khác qua hệ thống xếp hạng tín nhiệm nội bộ nhằm đảm bảo tài sản có chất lượng tín dụng tốt và ổn định cho quỹ.

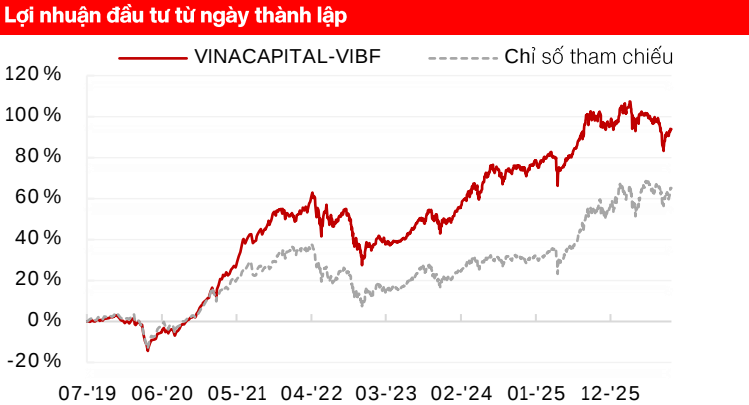
Hiệu suất đầu tư của quỹ		
Lợi nhuận (LN)	VINACAPITAL-VIBF	Chỉ số tham chiếu
LN tháng 08/2026 (%)	3.1	3.0
LN từ đầu năm 2026 (%)	(2.0)	3.2
LN kép trung bình 3 năm (%/năm)	8.4	9.8
LN kép trung bình 5 năm (%/năm)	6.1	5.7
LN kép trung bình hằng năm từ khi thành lập (%/năm)	9.7	7.3
LN từ ngày thành lập (%)	93.9	65.2

Chỉ số tham chiếu: Bình quân của VN-Index và lãi suất tiết kiệm kỳ hạn 12 tháng của Vietcombank.



Danh mục đầu tư lớn		
Mã	Ngành	% NAV
VCB	Tài chính	5.0
MBB	Tài chính	3.9
Cổ phiếu	HPG	3.8
	TCB	2.7
	MWG	2.6
	MSN123010	13.4
Trái phiếu	VHM12612	5.3
	HDC12502	3.6
TỔNG CỘNG		40.2

Classified: Public



Cập nhật thị trường và quỹ VINACAPITAL-VIBF

Cập nhật thị trường trái phiếu
 Trong tháng 08/2026, thị trường trái phiếu doanh nghiệp ghi nhận tổng giá trị phát hành 50,6 nghìn tỷ đồng, giảm 16,1% so với cùng kỳ 2025. Phát hành riêng lẻ tiếp tục chiếm ưu thế với 45,7 nghìn tỷ đồng, chủ yếu đến từ nhóm Ngân hàng (70,5%) và Bất động sản (24,0%). Lãi suất bình quân của trái phiếu ngân hàng ở mức 8,9% (8,0-9,6%), thấp hơn so với nhóm bất động sản 11,1% (10,6-13,0%).
 Kênh phát hành công chúng ghi nhận 5 tổ chức phát hành với tổng giá trị huy động đạt 4,9 nghìn tỷ đồng, lãi suất phát hành bình quân khoảng 8,8%. 3 tổ chức phát hành với giá trị lớn nhất bao gồm SHB (2,1 nghìn tỷ đồng), MML Farm Nghệ An (1,2 nghìn tỷ đồng) và TCX (1,0 nghìn tỷ đồng).

Cập nhật thị trường chứng khoán
 Sau hai tháng điều chỉnh liên tiếp, thị trường chứng khoán Việt Nam đã phục hồi trong tháng 8/2026. Chỉ số VN-Index tăng 5,6%, đóng cửa ở mức 1.832 điểm, đưa mức tăng từ đầu năm trở lại 2,7%. Dù mức tăng của chỉ số vẫn phụ thuộc đáng kể vào cổ phiếu Vingroup (đóng góp 37% mức tăng của VN-Index), đà phục hồi trong tháng lan tỏa rộng hơn khi phần lớn các nhóm ngành đều tăng điểm, dẫn đầu là các ngành tiện ích, dầu khí và công nghệ.
 Mặc dù vậy, nhà đầu tư nhìn chung vẫn giao dịch thận trọng, thể hiện qua diễn biến thanh khoản. Giá trị giao dịch bình quân mỗi phiên trên cả ba sàn chỉ đạt khoảng 714 triệu USD, tiếp tục giảm nhẹ so với tháng 7 và là mức thấp nhất kể từ đầu năm. Diễn biến này cũng là hợp lý trong bối cảnh lãi suất neo cao và tình hình thế giới còn nhiều bất định. Ở chiều tích cực, khối ngoại chỉ còn bán ròng khoảng 52 triệu USD trong tháng 8, giảm mạnh so với hơn 450 triệu USD của tháng 7 và là mức thấp nhất trong nhiều tháng. Lũy kế từ đầu năm, khối ngoại bán ròng khoảng 3,6 tỷ USD.
 Các số liệu vĩ mô tiếp tục phản ánh một bức tranh kinh tế tương đối tích cực. Sản xuất công nghiệp tăng 14,4% trong tháng 8 và 11,4% trong tám tháng, trong khi chỉ số PMI đạt 53,3 điểm — với tốc độ tăng trưởng sản lượng và đơn hàng mới của ngành sản xuất Việt Nam nhanh nhất trong hơn hai năm qua. Cán cân thương mại cải thiện đáng kể khi nhập siêu tháng 8 thu hẹp về gần mức cân bằng; đầu tư công giải ngân tăng 18,5% và vốn FDI thực hiện đạt mức cao nhất trong năm năm. Tỷ giá USD/VND duy trì ổn định, thậm chí VND lên giá nhẹ từ đầu năm — một yếu tố hỗ trợ quan trọng cho ổn định vĩ mô. Tuy nhiên, lạm phát đang trở thành yếu tố cần theo dõi sát khi CPI tháng 8 tăng 4,9% và bình quân tám tháng đạt 4,5%. Diễn biến này thu hẹp dư địa nới lỏng chính sách tiền tệ trong các tháng cuối năm.
 Trong tháng 8, FTSE Russell đã công bố danh sách 27 cổ phiếu Việt Nam được đưa vào rõ chỉ số cùng tỷ trọng chính thức. Theo tổng hợp từ nhiều dự báo, dòng vốn thụ động vào thị trường có thể đạt khoảng 2 tỷ USD, phân bổ theo bốn đợt từ tháng 9/2026 đến tháng 9/2027, với tỷ lệ lần lượt 10% – 20% – 35% – 35% và đợt đầu tiên hiệu lực vào ngày 21/9/2026. Dù quy mô dòng vốn từ việc nâng hạng không quá lớn, tuy nhiên trong bối cảnh thanh khoản suy giảm và khối ngoại bán ròng kéo dài từ đầu năm, sự xuất hiện của dòng vốn ngoại mới vẫn là yếu tố hỗ trợ tích cực cho thị trường.

Quỹ Đầu Tư Cân Bằng Gắn Kết VinaCapital
 (VINACAPITAL-VIBF)

Tại ngày 31/08/2026

Chỉ số danh mục	VINACAPITAL-VIBF	Chỉ số tham chiếu
Chỉ số danh mục cổ phiếu		
Chỉ số P/E 2026 (x)	8.8	12.3
Chỉ số P/B 2026 (x)	1.4	2.0
Chỉ số ROE 2026 (%)	18.2	16.3
Lợi suất cổ tức (%)	3.4	1.8
Số lượng chứng khoán	27	405
Chỉ số danh mục trái phiếu		
Thời gian đáo hạn bình quân (năm)	0.9	
Lợi suất khi đáo hạn (%)	7.6	
Chỉ số danh mục		
Hệ số Sharpe (5 năm)	0.4	0.4
<i>(Nguồn: Dự báo của VinaCapital)</i>		

Thông tin quỹ	
Tổng tài sản (tỷ VNĐ)	1,353.9
Giá trị TS ròng/CCQ (VNĐ)	19,386.8
Ngày thành lập	7/2/2019
Phí quản lý	1.75%/năm
Phí phát hành	0 %
Phí mua lại	Từ ngày 1 - ngày 364: 2% Từ ngày 365 - ngày 729: 1% Từ ngày 730 trở đi: 0 %
Thuế thu nhập cá nhân	0.1%
Ngân hàng Giám sát & Lưu ký	Ngân hàng Standard Chartered Việt Nam
Công ty kiểm toán	PwC Việt Nam
Tần suất giao dịch	Hằng ngày, Thứ 2 đến Thứ 6
Chỉ số tham chiếu	Bình quân của VN-Index và lãi suất tiết kiệm kỳ hạn 12 tháng của Vietcombank.

(Giá trị tài sản ròng của quỹ đã trừ đi các chi phí vận hành và phí quản lý.)

Thông tin liên hệ	
Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital	
Lầu 17, Tòa nhà Sunwah	
115 Nguyễn Huệ, Phường Sài Gòn, TP.HCM, Việt Nam	
Bộ phận Quan hệ Nhà Đầu Tư: irwm@vinacapital.com	
Tel: +84 28 38 27 85 35	

Lợi nhuận hàng tháng													LN từ đầu
	Tháng 1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	năm
2022	-0.1%	1.9%	3.1%	-2.8%	-1.6%	-1.7%	-0.8%	3.9%	-5.9%	-5.5%	-1.5%	0.5%	-10.5%
2023	4.0%	-2.8%	0.6%	0.5%	1.0%	2.9%	3.8%	1.3%	-1.0%	-5.3%	3.7%	2.2%	11.2%
2024	2.6%	4.3%	3.3%	-2.6%	4.8%	0.9%	0.0%	1.3%	0.8%	-0.5%	-0.3%	2.3%	17.9%
2025	0.1%	1.4%	-1.0%	-2.2%	2.7%	2.6%	3.1%	5.3%	-1.0%	-1.0%	-0.6%	1.2%	10.8%
2026	3.9%	0.8%	-4.1%	1.0%	-1.0%	-0.2%	-5.2%	3.1%					-2.0%

Thông tin quan trọng: Những thông tin trên đây do Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital (“Công ty”) soạn thảo và/hoặc có thể được cập nhật, sửa đổi, điều chỉnh và xác minh thêm mà không cần phải thông báo. Thông tin trên không tạo thành và/hoặc hình thành nên một phần của bất kỳ chào bán nào hoặc để nghị mua hoặc đăng ký mua bất kỳ chứng khoán nào cũng như không tạo thành căn cứ hoặc liên quan đến hoặc coi như là sự dẫn dụ tham gia vào bất kỳ hợp đồng hoặc cam kết dưới bất kỳ hình thức nào. Đối với những thông tin dự báo dựa trên việc ước tính và/hoặc ý kiến của Công ty tại thời điểm thông tin được đưa ra, Công ty sẽ không có nghĩa vụ cập nhật và/hoặc chỉnh sửa nếu các tình huống có thay đổi.

Classified: Public



Cập nhật thị trường và quỹ VINACAPITAL-VIBF (tiếp theo)
Cập nhật quỹ và triển vọng đầu tư Trong tháng 8/2026, giá trị tài sản ròng trên mỗi CCQ của VINACAPITAL-VIBF tăng 3,1%, nhỉnh hơn mức tăng 3,0% của CSTC. Tuy nhiên, lũy kế từ đầu năm đến nay, Quỹ vẫn giảm 2,0% so với mức tăng 3,2% của CSTC. Hiệu quả hoạt động trong tháng chủ yếu đến từ khả năng lựa chọn cổ phiếu, khi các khoản đầu tư thuộc nhóm ngân hàng, phân phối hàng điện tử và bao bì giấy đều ghi nhận mức tăng trưởng hai chữ số. Với định hướng đầu tư dài hạn, Quỹ tiếp tục ưu tiên các doanh nghiệp có nền tảng cơ bản vững chắc và định giá hợp lý, thay vì tham gia vào nhịp tăng giá dẫn dắt bởi nhóm Vingroup, vốn đóng góp phần lớn vào mức tăng của thị trường năm nay và đây cũng là nguyên nhân chính dẫn đến chênh lệch hiệu quả hoạt động của Quỹ so với chỉ số tham chiếu kể từ đầu năm. DGW tăng 15,3% trong tháng 8 và là cổ phiếu đóng góp lớn thứ hai vào hiệu quả hoạt động của Quỹ, nhờ thị trường phản ánh tích cực triển vọng cải thiện biên lợi nhuận từ các nhóm sản phẩm giá trị gia tăng cao như thiết bị AI và thiết bị văn phòng, cùng với đề xuất cổ tức tiền mặt năm tài chính 2026 ở mức 3.000 đồng/cổ phiếu. Doanh thu lũy kế tháng 7-8/2026 đạt khoảng 7.000 tỷ đồng, tăng khoảng 52% so với cùng kỳ, chủ yếu nhờ tăng trưởng mạnh ở các mảng thiết bị văn phòng, điện thoại di động, máy tính xách tay và máy tính bảng. Lũy kế 8 tháng đầu năm 2026, doanh thu vượt 23.000 tỷ đồng, tăng 45% so với cùng kỳ, vượt kỳ vọng đồng thuận của thị trường và tạo nền tảng vững chắc cho tăng trưởng lợi nhuận trong những tháng cuối năm. Chúng tôi ưa thích DGW khi cổ phiếu đang được giao dịch ở mức định giá hấp dẫn, khoảng 10,4 lần P/E dự phóng năm 2026, thấp hơn 20% so với mức trung bình 5 năm, đồng thời mang lại lợi suất cổ tức khoảng 7%. Chúng tôi cho rằng mức định giá này chưa phản ánh đầy đủ tiềm năng tăng trưởng lợi nhuận nhờ chu kỳ nâng cấp máy tính AI, xu hướng số hóa của doanh nghiệp, cũng như việc mở rộng sang các phân khúc tăng trưởng cao như máy chủ, thiết bị văn phòng và điện gia dụng. Ngoài ra, việc công ty liên quan đến Chủ tịch HĐQT DGW gần đây mua thêm 2 triệu cổ phiếu, nâng tỷ lệ sở hữu lên 32,4%, cho thấy niềm tin của ban lãnh đạo vào triển vọng tăng trưởng dài hạn của doanh nghiệp. FPT được kỳ vọng tiếp tục duy trì đà tăng trưởng lợi nhuận bền vững trong giai đoạn 2026-2027, với giá trị hợp đồng ký mới của mảng dịch vụ CNTT toàn cầu tăng 32,3% so với cùng kỳ, đạt 1,2 tỷ USD, phản ánh nhu cầu mạnh mẽ đối với các dịch vụ chuyển đổi số, AI và điện toán đám mây bất chấp lo ngại rằng AI tạo sinh có thể làm gián đoạn mô hình gia công phần mềm truyền thống. Mặc dù cổ phiếu đã bị định giá lại theo hướng thận trọng trong hai năm qua do các lo ngại liên quan đến AI, chúng tôi cho rằng FPT ngày càng được định vị là một bên hưởng lợi từ AI, nhờ chiến lược chủ động mở rộng năng lực chuyên môn theo ngành, tăng cường năng lực AI và dịch chuyển lên các phân khúc giá trị gia tăng cao hơn. Điều này được thể hiện qua thương vụ mua lại đơn vị thiết kế và phát triển tại Ba Lan của Nippon Seiki, cũng như việc thành lập FPT Poland nhằm củng cố hiện diện trong lĩnh vực phần mềm ô tô. Chúng tôi tiếp tục duy trì quan điểm tích cực dài hạn đối với FPT nhờ triển vọng tăng trưởng lợi nhuận hai chữ số và tiềm năng được định giá lại khi công ty tiếp tục chứng minh khả năng chuyển đổi các hợp đồng truyền thống sang các hợp đồng liên quan tới AI. FPT đang giao dịch ở mức P/E dự phóng 12,5 lần, thấp hơn khoảng 14% so với mức trung bình 5 năm. Từ đầu năm, việc lãi suất tăng do nhu cầu vốn lớn của nền kinh tế đã gây ra tâm lý thận trọng trên thị trường chứng khoán. Tuy nhiên, chúng tôi đánh giá cao các chính sách kíp thời của Chính phủ trong ổn định vĩ mô, đảm bảo nhu cầu vốn và thúc đẩy đầu tư, phát triển kinh tế. Đối với thị trường chứng khoán, mặt bằng định giá hiện tại đã phản ánh tác động việc lãi suất tăng. Việc thị trường chứng khoán đang được định giá thấp sẽ tạo dư địa cho triển vọng trung – dài hạn, đến từ tăng trưởng lợi nhuận của các doanh nghiệp niềm yết và những cải cách của thị trường tiếp theo sau việc nâng hạng. Việc nhiều doanh nghiệp đang được định giá rẻ cũng là điều kiện lý tưởng để các quỹ đầu tư chọn lọc các cổ phiếu mang lại triển vọng tăng trưởng lợi nhuận bền vững trong tương lai.